

Số: 02/2019/QĐST-HNGĐ

Nam Định, ngày 03 tháng 5 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
(V/v yêu cầu xác định cha cho con)**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ N, TỈNH NAM ĐỊNH

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông Trần Mạnh Hà

Thư ký phiên họp: Bà Mai Thị Thu Hiền – Thư ký Toà án của Tòa án nhân dân thành phố N

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố N tham gia phiên họp: Ông Trần Quang Thành - Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 5 năm 2019, tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố N, tỉnh Nam Định mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 03/2019/TLST- VDS ngày 26 tháng 3 năm 2019 về yêu cầu xác định cha cho con theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 03/2019/QĐST-VDS ngày 18 tháng 4 năm 2019, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. Chị Nguyễn Thúy H, sinh năm 1977; Nơi cư trú: Số 101 đường Trần Khánh D, phường L, thành phố N, tỉnh Nam Định (có mặt).

2. Anh Nguyễn Đ, sinh năm 1978; Nơi cư trú: Số 101 đường Trần Khánh D, phường L, thành phố N, tỉnh Nam Định(có mặt).

3. Anh Nguyễn Ngọc V, sinh năm 1978; Nơi cư trú: Số 38K ô 18 phường H, thành phố N, tỉnh Nam Định (có đơn xin vắng mặt).

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ

1. *Tại đơn yêu cầu ngày 20-3-2019, tại bản tự khai và tại phiên họp, người yêu cầu là chị Nguyễn Thúy H, anh Nguyễn Đ thống nhất trình bày như sau:* Chị Nguyễn Thúy H và anh Nguyễn Ngọc V kết hôn tự nguyện và đăng ký kết hôn vào năm 2000 tại UBND xã N, huyện T, tỉnh Nam Định, tháng 8-2000 anh chị sinh được con chung là Nguyễn Ngọc T. Quá trình chung sống vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, năm 2006 anh V đã đi lao động tại nước ngoài. Trong thời gian anh V đi nước ngoài chị H ở nhà có quan hệ với anh Nguyễn Đ và đã sinh cháu Nguyễn Ngọc Anh V, sinh ngày 15-8-2009. Vì cháu Nguyễn Ngọc Anh V sinh ra trong

thời kỳ hôn nhân giữa chị Nguyễn Thúy H và anh Nguyễn Ngọc V nên chị H làm giấy khai sinh, họ và tên cha là Nguyễn Ngọc V, họ và tên mẹ là Nguyễn Thúy H. Anh V có biết việc cháu Vũ không phải là con đẻ của mình nhưng đẻ cháu có giấy tờ hợp pháp nên anh không có ý kiến gì.

Vào năm 2012 anh Nguyễn Ngọc V trở về Việt Nam, anh và chị H làm thủ tục ly hôn tại Tòa án nhân dân thành phố N. Tại Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của đương sự số 329 ngày 27-8-2012 của Tòa án nhân dân thành phố N đã quyết định chị Nguyễn Thúy H và anh Nguyễn Ngọc V thuận tình ly hôn. Về con chung: chị Nguyễn Thúy H trực tiếp nuôi con Nguyễn Ngọc Anh V, sinh ngày 15-8-2009, anh Nguyễn Ngọc V trực tiếp nuôi con Nguyễn Ngọc T, sinh ngày 10-8-2000.

Đến tháng 10-2012 chị Nguyễn Thúy H và anh Nguyễn Đ đăng ký kết hôn tại UBND phường H, thành phố N và đón cháu Nguyễn Ngọc Anh V về ở cùng cho đến nay.

Tháng 3-2014 chị H đã làm thủ tục thay đổi họ tên của cháu V. Tại Quyết định cải chính của UBND phường H, thành phố N đã cải chính từ Nguyễn Ngọc Anh V thành Nguyễn Anh V.

Ngày 16-3-2019 chị Nguyễn Thúy H và anh Nguyễn Đ đưa cháu Nguyễn Anh V đi xét nghiệm xác định mối quan hệ huyết thống bố, mẹ đẻ - con đẻ. Tại văn bản trả lời kết quả xét nghiệm số 16 ngày 22-3-2019 của Viện khoa học hình sự bộ công an đã kết luận: Chị Nguyễn Thúy H là mẹ đẻ của Nguyễn Anh V, Nguyễn Đ là cha đẻ của Nguyễn Anh V với xác suất là 99,9999%.

Nay chị Nguyễn Thúy H, anh Nguyễn Đ đều thống nhất yêu cầu Tòa án nhân dân thành phố N xác định anh Nguyễn Đ là cha đẻ của cháu Nguyễn Anh V. Chị Nguyễn Thúy H tự nguyện nộp toàn bộ lệ phí giải quyết việc dân sự theo quy định của pháp luật.

2. Tại bản tự khai ngày 09-4-2019 người yêu cầu là Nguyễn Ngọc V trình bày: Anh và chị Nguyễn Thúy H kết hôn năm 2000 và sinh cháu Nguyễn Thúy V vào ngày 10-8-2000. Do vợ chồng chung sống không hòa thuận nên anh đi lao động tại nước ngoài vào năm 2006. Thời gian nay chị H ở nhà có quan hệ với anh Nguyễn Đ đến ngày 15-8-2013 sinh cháu Nguyễn Ngọc Anh V. Trong giấy khai sinh của cháu Vũ họ tên bố là anh và mẹ là Nguyễn Thúy H. Anh biết việc này nhưng đồng ý để chị H đi làm giấy khai sinh cho cháu Vũ. Năm 2012 anh trở về Việt Nam và đã làm thủ tục ly hôn với chị H. Tòa án đã giao cháu Nguyễn Thúy V cho anh nuôi dưỡng và giao cháu Nguyễn Ngọc Anh V cho chị H nuôi dưỡng. Sau khi ly hôn chị H và anh Nguyễn Đ kết hôn, cháu Vũ chung sống cùng với chị H và anh Đ từ đó đến nay. Anh không có ý kiến gì về bản giám định ADN của viện khoa học hình sự bộ công an. Anh xác định cháu Nguyễn Ngọc Anh V không phải là con đẻ của anh mà là con của anh Nguyễn Đ nên thống nhất với quan điểm của chị H và anh Đ đề nghị Tòa án xác nhận anh Nguyễn Đ là cha của cháu Nguyễn Ngọc Anh V.

Kiểm sát viên phát biểu ý kiến của Viện kiểm sát về việc giải quyết việc dân sự:

Về trình tự, thủ tục: Tòa án đã tuân thủ đúng trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng Dân sự năm 2015. Những người tham gia tố tụng đã chấp hành đúng quy định của pháp luật.

Về nội dung: Chấp nhận yêu cầu của chị Nguyễn Thúy H, anh Nguyễn Ngọc V, anh Nguyễn Đ xác định anh Nguyễn Đ là cha của cháu Nguyễn Anh V, sinh ngày 15-8-2009.

NHẬN ĐỊNH

Sau khi nghiên cứu các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp, ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân thành phố N nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Người yêu cầu là anh Nguyễn Ngọc V có đơn xin vắng mặt tại phiên họp nên Tòa án căn cứ vào khoản 2 Điều 367 của Bộ luật Tố tụng dân sự tiến hành phiên họp vắng mặt anh Nguyễn Ngọc V.

[2] Về nội dung việc dân sự:

Căn cứ vào lời trình bày của người yêu cầu tại bản tự khai, căn cứ vào các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ xác định chị Nguyễn Thúy H và anh Nguyễn Đ có quan hệ tình cảm và sinh cháu Nguyễn Ngọc Anh V vào ngày 15-8-2009 trong thời kỳ hôn nhân hợp pháp giữa chị Nguyễn Thúy H và anh Nguyễn Ngọc V. Thời gian này trong quan hệ hôn nhân chị H và anh V đã phát sinh mâu thuẫn nên anh V đi lao động ở nước ngoài. Mặc dù có biết việc cháu V không phải là con đẻ của mình nhưng anh Nguyễn Ngọc V không có ý kiến phản đối gì về việc chị Nguyễn Thúy H làm giấy khai sinh cho cháu V với họ và tên cha là Nguyễn Ngọc V, họ và tên mẹ là Nguyễn Thúy H.

Năm 2012 anh Nguyễn Ngọc V và chị Nguyễn Thúy H làm thủ tục ly hôn. Về con chung: chị Nguyễn Thúy H trực tiếp nuôi con Nguyễn Ngọc Anh V, sinh ngày 15-8-2009, anh Nguyễn Ngọc V trực tiếp nuôi con Nguyễn Ngọc T, sinh ngày 10-8-2000. Sau khi ly hôn chị Nguyễn Thúy H và anh Nguyễn Đ đăng ký kết hôn và đưa cháu Nguyễn Ngọc Anh V về chung sống cho đến nay. Anh chị đã làm thủ tục thay đổi họ tên cho cháu V từ Nguyễn Ngọc Anh V thành Nguyễn Anh V.

Chị Nguyễn Thúy H và anh Nguyễn Đ đã đưa cháu Nguyễn Anh V đi xét nghiệm xác định mối quan hệ huyết thống bố, mẹ đẻ - con đẻ. Tại văn bản trả lời kết quả xét nghiệm số 16 ngày 22-3-2019 của Viện khoa học hình sự bộ công an đã kết luận: Chị Nguyễn Thúy H là mẹ đẻ của Nguyễn Anh V, Nguyễn Đ là cha đẻ của Nguyễn Anh V với xác suất là 99,9999%. Anh Nguyễn Ngọc V không có ý kiến phản đối về kết quả xét nghiệm trên và tại bản tự khai anh V xác định cháu Nguyễn Anh V là con đẻ của anh Nguyễn Đ.

Như vậy cháu Nguyễn Anh V sinh ra trước ngày chị Nguyễn Thúy H và anh Nguyễn Đ đăng ký kết hôn tuy nhiên cả chị H, anh Vũ và anh V đều thừa nhận cháu Vũ là con đẻ của anh Đ, vì vậy việc xác định anh Nguyễn Đ là cha đẻ của cháu Nguyễn Anh V là phù hợp với quy định tại Điều 88, 89, 91 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

[3] Về lệ phí giải quyết việc dân sự: Chị Nguyễn Thúy H tự nguyện nộp toàn bộ lệ phí là phù hợp với quy định của pháp luật nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào Điều 149, khoản 2 Điều 367, Điều 370 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

- Căn cứ vào Điều 88, Điều 89, Điều 91, Điều 101 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

- Căn cứ Điều 36; Điều 37 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu của chị Nguyễn Thúy H, anh Nguyễn Đ và anh Nguyễn Ngọc V. Xác định anh Nguyễn Đ là cha của cháu Nguyễn Anh V, sinh ngày 15-8-2009 (theo giấy khai sinh bản chính số 69, quyền số 01/2009 của UBND thành phố N).

2. Về lệ phí giải quyết việc dân sự: chị Nguyễn Thúy H nộp 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng lệ phí giải quyết việc dân sự, được khấu trừ vào số tiền 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng theo biên lai số 0002134 ngày 26-3-2019 tại chi cục thi hành án dân sự thành phố N.

3. Chị Nguyễn Thúy H, anh Nguyễn Đ có quyền kháng cáo quyết định trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày Tòa án ra quyết định. Anh Nguyễn Ngọc V có quyền kháng cáo quyết định trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc quyết định đó được được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- Người YCGQVDS;
- TAND tỉnh Nam Định;
- VKSND Tỉnh + VKSND TP Nam Định;
- UBND thành phố N;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Mạnh Hà

